

Bản án số: 34/2024/HNGĐ-ST
Ngày 13 - 08 - 2024
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Vượng – Bà Cao Thị Chuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái: Không tham gia phiên tòa

Ngày 13 tháng 08 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 155/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 05 năm 2024 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 02/07/2024 và Thông báo mở lại phiên tòa số 17/2024/TB-XX ngày 02/08/2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1988; vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Duy T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái vào ngày 28 tháng 01 năm 2019 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra tranh cãi, làm tổn thương nhau, sự việc đã diễn ra trong một khoảng thời gian dài, vợ chồng đã tìm cách khắc phục

mâu thuẫn nhưng không khắc phục được, chị và anh T đã sống ly thân từ tháng 07 năm 2023 cho đến nay không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Duy T.

Về nuôi con: Chị và anh Nguyễn Duy T có hai con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo H1, sinh ngày 04 tháng 07 năm 2019 và cháu Nguyễn Minh A, sinh ngày 03 tháng 12 năm 2021, khi ly hôn chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con, không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật và tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng bị đơn anh Nguyễn Duy T không có ý kiến với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H, anh T vắng mặt không có lý do tại phiên hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc ly hôn; bị đơn anh Nguyễn Duy T có hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố P, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Duy T đã được tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy T có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Theo chị H, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra tranh cãi, làm tổn thương nhau, vợ chồng không còn sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, vợ chồng đã tìm cách khắc phục mâu thuẫn nhưng không khắc phục được, chị và anh T đã sống ly thân từ tháng 07 năm 2023 cho đến nay không quan tâm đến nhau. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hòa

giải nhiều lần nhưng anh T vắng mặt không lý do, không có ý kiến với yêu cầu khởi kiện của chị H, Tòa án cũng không tiến hành hòa giải được, thể hiện anh T không thiện chí hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng. Như vậy, có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn của chị H là có căn cứ được chấp nhận.

[3] *Về nuôi con*: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy T có hai con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo H1, sinh ngày 04 tháng 07 năm 2019 và cháu Nguyễn Minh A, sinh ngày 03 tháng 12 năm 2021, chị H đề nghị được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con. Hội đồng xét xử xét thấy: Yêu cầu trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc hai con của chị H là chính đáng. Hiện cả hai cháu đều còn nhỏ đang được chị H trực tiếp chăm sóc. Anh T không có ý kiến gì đối với việc nuôi con, nên giao cháu H1, cháu A cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên anh T chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] *Về chia tài sản*: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh T không có ý kiến gì với yêu cầu chia tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Duy T

2. Về nuôi con: Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Bảo H1, sinh ngày 04 tháng 07 năm 2019 và Nguyễn Minh A, sinh ngày 03 tháng 12 năm 2021 cho đến khi cháu H1, cháu A đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Anh Nguyễn Duy T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số AA/2023/0000303 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái ngày 06 tháng 05 năm 2024.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H, bị đơn anh Nguyễn Duy T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố Yên Bái;
- Chi cục THADS thành phố Yên Bái;
- UBND P. N, TP Y;
- (số 02 ngày 28 tháng 01 năm 2019)
- Các đương sự;
- Lưu: VT, TA, HSVA.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyền

